

## CHÍNH PHỦ

**NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 102/1998/ND-CP ngày 21/12/1998 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/1998/ND-CP ngày 11/5/1998 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng.**

### CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;*

*Căn cứ Luật Thuế giá trị gia tăng số 02/1997/QH9 ngày 10 tháng 5 năm 1997;*

*Căn cứ điểm 2, mục IV Nghị quyết số 18/1998/QH10 ngày 25 tháng 11 năm 1998 của Quốc hội về dự toán ngân sách nhà nước năm 1999;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính,*

### NGHỊ ĐỊNH:

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/1998/ND-CP ngày 11 tháng 5 năm 1998 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng như sau:

**1.** Bổ sung đối tượng không thuộc diện chịu thuế giá trị gia tăng vào đoạn đầu khoản 4, Điều 4 như sau:

"Máy bay, dàn khoan, tàu thủy thuê của nước ngoài, loại trong nước chưa sản xuất được, dùng cho sản xuất, kinh doanh".

**2.** Sửa đổi khoản 7, Điều 4 như sau:

"Dịch vụ tín dụng bao gồm các hình thức cho vay (kể cả cho vay trong trường hợp bảo lãnh), cho thuê tài chính của tổ chức tín dụng, quỹ đầu tư và các hoạt động chuyển nhượng vốn".

**3.** Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 1 Điều 9 như sau:

"d) Các trường hợp được khấu trừ thuế đầu vào theo tỷ lệ sau:

Các cơ sở sản xuất, chế biến mua nông sản, lâm sản, thủy sản chưa qua chế biến của người sản xuất mà không có hóa đơn giá trị gia tăng thì được khấu trừ thuế đầu vào theo một tỷ lệ (%) tính trên giá trị hàng hóa mua vào như sau:

- Tỷ lệ 5% đối với sản phẩm trồng trọt thuộc các loại cây lấy nhựa, lấy mủ, lấy dầu, mía cây, chè búp tươi, lúa, ngô, khoai, sắn; sản phẩm chăn nuôi là gia súc, gia cầm, cá, tôm và các loại thủy sản khác;

- Tỷ lệ 3% đối với các loại sản phẩm là nông sản, lâm sản không quy định trong nhóm được khấu trừ 5% nêu trên.

Các trường hợp khác được khấu trừ thuế đầu vào theo một tỷ lệ (%) tính trên giá trị hàng mua vào như sau:

- Tỷ lệ 5% đối với sắt thép phế liệu do cơ sở sản xuất mua gom làm nguyên liệu sản xuất sắt thép; hải sản do cơ sở sản xuất chế biến mua của ngư dân; tiền bồi thường của hoạt động kinh doanh bảo hiểm;

- Tỷ lệ 3% đối với hàng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt của tổ chức, doanh nghiệp thương mại mua của cơ sở sản xuất hàng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt để bán.

Bộ Tài chính căn cứ vào tình hình giá cả và hoạt động sản xuất, kinh doanh từng mặt hàng, trình Chính phủ điều chỉnh danh mục sản phẩm và mức khấu trừ thuế đầu vào quy định tại Điều này.

Việc tính khấu trừ thuế hoặc hoàn thuế đầu vào quy định trên đây không áp dụng đối với trường hợp các sản phẩm này được làm nguyên liệu để sản xuất, chế biến hàng xuất khẩu hoặc mua để xuất khẩu".

**4.** Sửa đổi khoản 1, Điều 15 như sau:

"1. Cơ sở kinh doanh thuộc đối tượng nộp thuế theo phương pháp khấu trừ thuế được xét hoàn

thuế nếu số thuế đầu vào được khấu trừ của ba tháng liên tục lớn hơn số thuế đầu ra. Những cơ sở kinh doanh xuất khẩu mặt hàng theo thời vụ hoặc theo từng kỳ với số lượng lớn, nếu phát sinh số thuế giá trị gia tăng đầu vào của hàng hóa xuất khẩu lớn so với thuế đầu ra thì được xét hoàn thuế giá trị gia tăng từng kỳ".

**5. Sửa đổi, bổ sung khoản 1, 2 Điều 20 như sau:**

"**1.** Đối với những cơ sở sản xuất, xây dựng, vận tải, thương mại, du lịch, dịch vụ, ăn uống những năm đầu áp dụng thuế giá trị gia tăng mà bị lỗ do số thuế giá trị gia tăng phải nộp lớn hơn số thuế tính theo mức thuế doanh thu trước đây thì được xét giảm thuế giá trị gia tăng phải nộp. Mức được xét giảm thuế giá trị gia tăng đối với từng cơ sở kinh doanh tương ứng với số lỗ do nguyên nhân nêu trên, nhưng tối đa không vượt quá số thuế giá trị gia tăng mà cơ sở kinh doanh phải nộp của năm được xét giảm thuế.

**2.** Đối với một số sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ sản xuất, kinh doanh đang gặp khó khăn được giảm 50% mức thuế tính trên giá bán hàng hóa, dịch vụ:

- Than đá;
- Máy cày, máy kéo, máy bơm nước, máy công cụ, máy động lực;
- Xút (NaOH), Natrihypocloxít (NaOCl), Canxihypocloxít (Ca(OCl)<sub>2</sub>), Nhôm hydrôxit (Al(OH)<sub>3</sub>), Axít Clohydric (HCl), Clo lỏng và khí (Cl<sub>2</sub>); Natri Silicat (Na<sub>2</sub>SiO<sub>3</sub>);
- Hàng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt ở khâu kinh doanh thương mại nộp thuế theo phương pháp khấu trừ thuế;
- Khách sạn, du lịch, ăn uống".

**6. Bổ sung vào cuối Điều 21 như sau:**

"Đối với doanh nghiệp nhà nước hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ: xổ số, điện, xi măng, bưu chính viễn thông và một số hàng hóa dịch vụ khác có thu nhập cao do nộp thuế giá trị gia

tăng thấp hơn thuế doanh thu trước đây thì phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp và thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo Luật thuế thu nhập doanh nghiệp. Số thu nhập do thuế giá trị gia tăng nộp thấp hơn thuế doanh thu vẫn còn lớn thì phải nộp tiếp vào ngân sách nhà nước thấp nhất là 70% phần thu nhập còn lại. Bộ Tài chính quy định cụ thể mức điều tiết thêm phù hợp đối với từng loại doanh nghiệp".

Giao Bộ Tài chính xem xét giải quyết về thuế giá trị gia tăng đối với mặt hàng dự trữ theo yêu cầu của Chính phủ như: phân bón, thuốc trừ sâu... còn tồn kho đến ngày 31 tháng 12 năm 1998 ở doanh nghiệp, nếu mức dự trữ có ảnh hưởng tới kết quả kinh doanh của doanh nghiệp".

**Điều 2.** Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 1 năm 1999.

Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định này.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. Chính phủ  
KT. Thủ tướng  
Phó Thủ tướng

NGUYỄN TẤN DŨNG

**NGHỊ QUYẾT của Chính phủ số 01/1999/NQ-CP ngày 06/1/1999 phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 12 năm 1998.**

Trong hai ngày 30 và 31 tháng 12 năm 1998, Chính phủ họp phiên thường kỳ tháng 12 năm 1998, thảo luận và quyết nghị các vấn đề sau:

**1.** Thông qua Báo cáo "Kiểm điểm sự chỉ đạo điều hành của Chính phủ năm 1998 và Chương trình